

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 280 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.

Phần 3- Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!

Tiếp theo bài trước, phần 2, chúng ta đã học câu 4 trong Lời giảng của Đức Chúa Jêsus Christ (tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê), hôm nay chúng ta học tới câu 5 của đoạn 5 trong sách Ma-thi-ơ.

Ma-thi-ơ 5:5: Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!

Bản King James version chép: ⁵Blessed^{G3107} are the meek^{G4239}: for they shall inherit^{G2816} the earth^{G1093}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **phước** - **Blessed**^{G3107} chép trong câu 5 trên, đó là chữ μακάριος - makarios, số 3107 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Xin Chúa ban phước (sự may mắn, sự tốt lành) cho;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **kẻ nhu mì** - **the meek**^{G4239} chép trong câu 5 trên, đó là chữ πραῦς - praus, số 4239 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tính ôn hoà, hoà nhã, khiêm nhượng, nhún nhường, hiền lành, tự hạ mình;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **hưởng** - **inherit**^{G2816} chép trong câu 5 trên, đó là chữ κληρονομέω - kleíronomeo, số 2816 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người được thừa hưởng, được thừa kế, người có quyền sở hữu;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đất** - **the earth**^{G1093} chép trong câu 5 trên, đó là chữ γῆ - gè, số 2816 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đất, vùng, miền, ruộng đất, thế gian, thân thể xác thịt của loài người;*

Trong câu 5 này, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về tiêu chuẩn của sự cứu chuộc đối với tâm linh của loài người, chứ Ngài không nói về tánh nết của thân thể xác thịt, vì như chúng ta đã được Lời Chúa dạy và nhận biết rằng, thân thể xác thịt của loài người là một phương tiện, một công cụ, một nhà tạm cho tâm linh loài người sử dụng, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài. Chính tâm linh loài người mới thật sự là **loài người**, còn thân thể xác thịt của người ta được Lời Chúa gọi là *cái hình, cái khung, cái khuôn, cái bình*, là *nhà tạm* cho tâm linh (loài người) và sự cứu chuộc được thi hành cho tâm linh, chứ không phải cho thân thể xác thịt, vì thân thể xác thịt dù tốt hay xấu cũng không được hưởng sự sống đời đời.

Tất cả mọi sự được thể hiện qua thân thể xác thịt của người ta, chính là bông trái của tâm linh người ấy và là bằng chứng về tình trạng thuộc linh của tâm linh người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Trong câu 5 này, trọng tâm của Lời Chúa phán về tâm linh của mỗi người tin Chúa phải nhận được quyền sở hữu đất, mà trong ý nghĩa của chữ **đất** này là *trái đất*, là *thân thể xác thịt* của loài người, là điều mà *loài người* (tâm linh) đã bị mất quyền sở hữu, bởi tội lỗi của A-đam, khi người nghe theo lời vợ, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn.

Sáng thế ký 3:17-24: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Này, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thân chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòe, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Tiếp theo tội lỗi của A-đam, là tội lỗi của Ca-in, con trưởng nam của A-đam, đã phạm tội giết em mình, là A-bên, chỉ vì lòng ganh tỵ, khi Ca-in thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhận của lễ của A-bên, mà không nhận của lễ của mình. Vì cơ tội lỗi của Ca-in, mà đất rửa sả loài người, nghĩa là chống nghịch lại loài người.

Sáng thế ký 4:1-12: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-

va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thừa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tĩa, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Tội lỗi của A-đam đã mở cửa cho ma quỷ xâm nhập trái đất và cầm buộc muôn vật ở trên trái đất này và bởi tội lỗi của Ca-in mà đất, cũng như thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, chống nghịch lại tâm linh của loài người, nghĩa là thân thể xác thịt của người ta không vâng phục quyền cai trị của tâm linh mình, sự chống lại này hành động theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác của trái cây mà A-đam đã ăn.

Không chỉ có loài người mới chịu sự rửa sả này, mà muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và giao cho loài người quản trị, cũng vì cớ tội lỗi của A-đam và của Ca-in mà bị rửa sả và rửa sả lại loài người, cho đến tận ngày nay.

Rô-ma 8:20-23: *Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cớ người cai trị mình (theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ). Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đang dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.*

Bản tiếng Việt đã dịch không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, khi người ta dùng chữ **Đấng** trong câu 20 trên. Nguyên văn chép là **For the creature was made subject to vanity, not willingly, but by reason of him who hath subjected the same in hope**, có nghĩa là: *Vì các loài sinh vật (tạo vật) đã phải chịu khó nhọc (bị phụ thuộc, bị bắt phục) sự hư không, không phải bởi tự ý mình, nhưng bởi (tội lỗi) của người ấy (A-đam, là người được Đức Giê-Hô-Va giao cho quyền quản trị muôn vật), là người cũng đã bị bắt phục.*

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là điều mà loài người đã bỏ qua sự hiểu biết về nguồn gốc và lý do tại sao loài người cần phải được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương Ngài mà giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, ấy không phải vì dân Y-sơ-ra-ên là một dân đặc biệt hơn các dân tộc khác đang sống trên trái đất này, nhưng ấy là trong sự khôn ngoan và mưu luận, mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn dân Y-sơ-ra-ên từ muôn dân trong thế gian, biệt riêng cho Ngài, để Ngài ban Luật pháp thánh khiết và công bình cho họ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự tin cậy, vâng giữ và tuân theo Luật pháp đó, mà tâm linh họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Ấy không phải là chỉ có dân Y-sơ-ra-ên mới xứng đáng được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng là để dân Y-sơ-ra-ên, khi đã được sự sống lại và được sự sống đời đời, thì họ sẽ là dân thánh, là một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng dân thánh này, là nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, mà khiến muôn dân trên đất này cũng sẽ được cứu chuộc như dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên và chính dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng phục và không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, mà chính họ đã trở nên kiêu ngạo, khi họ cho rằng chỉ có họ mới xứng đáng là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nên họ đã coi khinh các dân tộc khác trên trái đất này, thậm chí dân Giu-đa đã gọi các chi phái khác thuộc về nhà Y-sơ-ra-ên, là người Sa-ma-ri.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để tìm kiếm những chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên, không phải là dân Y-sơ-ra-ên theo xác thịt, nhưng là chiên của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì chữ Y-sơ-ra-ên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt thành tên cho Gia-cốp đó, không phải chỉ là danh xưng cho một con người, nhưng là bóng cho một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được đồng với Đức Giê-Hô-Va cai trị trong Nước của Ngài và sẽ được đồng cai trị với Đấng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lập là Thầy tế lễ đời đời theo Ban Mên-chi-xê-đéc, mà Đấng đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Những Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ra tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê đó là mạng lệnh, là Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, để phán với dân Y-sơ-ra-ên và cho hết thảy loài người sống trên trái đất này, để loài người nhận biết Lễ thật, đó là loài người là con trai của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, sẽ nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, nghĩa là loài người sẽ được sự phục hồi thân phận thật của mình, không phải là cho thân thể xác thịt bằng bụi đất, nhưng là tâm linh, là tạo vật được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được dựng nên giống như ảnh tượng của Ngài, trong sự thánh khiết và sự công bình của Lễ thật.

Trong các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và được chép xuống trong các sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và sách Giảng, đều là mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà loài người phải nhận biết, phải vâng giữ và tuân theo, hầu cho những người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ấy sẽ được cứu chuộc, được phục hồi sự sống và được quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài.

Trong bài chúng ta học hôm nay, Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra cho loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, là Đức Chúa Trời yêu thương, đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để tỏ cho loài người chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự khốn khổ của loài người, tức là sự khốn khổ của tâm linh loài người, trước những sự vô tín, cứng lòng, bất toàn và hay chết của thân thể xác thịt mà người ta phải chịu. Nhưng loài người phải biết rằng, sự khốn khổ mà loài người phải chịu, đó là sự công bình của luật pháp, chứ không phải là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bắt loài người phải gánh chịu.

Thân thể xác thịt của A-đam cũng như thân thể của Ê-va đều bởi bụi đất mà ra và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt đó cho loài người ấy là để loài người (tức là tâm linh) quản trị, sử dụng để hầu việc Đức Giê-Hô-Va, chứ không phải để tâm linh phải nghe theo, hay là chiều theo ý muốn của xác thịt.

Khi A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, thì điều đó cũng có nghĩa là A-đam (tâm linh loài người) đã bỏ Lời Đức Chúa Trời, mà nghe theo, chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà ăn trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Chính sự A-đam bất tuân mạng lệnh Đức Chúa Trời đã khiến cho A-đam và Ê-va phải chết và bởi tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy. Cũng bởi tội lỗi đó mà đất, nghĩa là muôn vật ra từ đất đều bị rửa sả. Sự rửa sả đó sẽ khiến cho cả hai phần thuộc thể và thuộc linh của loài người phải chịu, đó là; **trọn đời người (tâm linh của loài người) phải chịu khó nhọc (phải đánh trận, phải tranh chiến với chính ý muốn của thân thể xác thịt mình) mới có vật đất sanh ra (chịu phục) mà ăn (được hưởng điều tâm linh muốn). Đất (thân thể xác thịt của người ta) sẽ sanh chông gai và cây tật lê (những sự ngang ngược, cứng lòng, vô tín), và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý tới những sự đã được chép trong năm sách của Môi-se, nên họ đã không nhận biết sự thật về lý do tại sao họ phải bị làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô trải bốn trăm ba mươi năm và tại sao họ phải tuân theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ tại núi Si-nai, thì họ mới được sự sống, trong khi họ đang sống trong thân thể xác thịt mình ở trước mặt Đức Chúa Trời?

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về sự rửa sả, tức là sự báo trả công bình của Luật pháp (mà Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét A-đam, là Luật pháp) đã và đang cai trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người cùng muôn vật ở trên đất này.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đang thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm

sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*the law is spiritual - luật pháp là thuộc về thần linh*); nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chúng ta có thể thấy những sự mà Lời Chúa đã chép là đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, chính là các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết...tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét... khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi...tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn... trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi.

Sứ đồ Phao-lô đã tránh, không nói đến chữ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và là kẻ gây ra sự phạm tội trong loài người trên đất này, nên trong câu 23, ông dùng chữ **tội lỗi** để nói về quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của những người chưa nhận được quyền phép của Lễ thật, trong sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ. Vì hai chữ **tội lỗi** đó là *danh từ*, định nghĩa các hành vi vi phạm luật pháp, mà kẻ đầu tiên vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và cũng là kẻ gây ra sự phạm tội trong loài người, đó là Sa-tan.

1 Giăng 3:8: Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với phần đầu của bài học này.

Ma-thi-ơ 5:5: Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!

Bản King James version chép: ⁵Blessed^{G3107} are the meek^{G4239}: for they shall inherit^{G2816} the earth^{G1093}.

Chữ **nhu mì - the meek**^{G4239} theo nguyên văn tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ôn hoà, hoà nhã, khiêm nhượng, nhún nhường, hiền lành, tự hạ mình*;

Để có được bốn tánh này, không phải đơn giản như người ta cứ siêng năng như luyện tập cơ bắp thì sẽ có được, vì đặc tính của đất là hễ có hạt giống nào được gieo vào trong lòng đất, thì đất sẽ cung cấp dinh dưỡng cho hạt giống đó mọc lên, mà đất không cần biết hạt giống đó là tốt hay xấu, có độc hay không có độc. Đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dạy dỗ tuyển dân của Ngài phải cẩn thận quản trị thân thể xác thịt mình, nghĩa là phải quản trị tâm trí mình, khỏi những sự hay chết và sự bất toàn của xác thịt mình:

Châm ngôn 4:20-23: Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.

Nhã-ca 4:12: Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về những người có bốn tánh nhu mì - the meek^{G4239}: *ôn hoà, hoà nhã, khiêm nhường, nhún nhường, hiền lành, tự hạ mình;*

Người đầu tiên được Kinh-Thánh chép là người có bốn tánh đúng với ý nghĩa của chữ nhu mì - the meek^{H6035} trong tiếng Hê-bơ-rơ, người đó là Môi-se.

Dân số ký 12:1-10: Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. Và, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. (Bản King James version chép: Now the man Moses was very meek^{H6035}, above all the men which were upon the face of the earth.) Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các người có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời đố, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các người không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao? Như vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kìa, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là rất khiêm hòa - very meek^{H6035} trong câu 3 trên, đó là chữ **אָנָו** - anav, số 6035 ra từ chữ **אָנָה** - anah, số 6031 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khiêm nhường (khiêm nhường), khiêm tốn, nhún nhường, ôn hoà, hạ mình, chịu sự đau buồn, chịu sự đau đớn, chịu sự áp bức, chịu sự đè nén,*

Môi-se được Đức Giê-hô-va khen là người thật trung tín trong cả nhà của Ngài và Môi-se đã phải chịu đựng một dân cứng cổ và chính Môi-se đã từng nài xin Đức Giê-hô-va tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên:

Dân số ký 14:1-38: Cả hội chúng bèn cất tiếng la lên, và dân sự khóc lóc trong đêm đó. Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên lăm bầm cùng Môi-se và A-rôn; cả hội chúng nói cùng hai người rằng: Chớ chi chúng tôi đã chết trong xứ Ê-díp-tô, hay là đã chết trong đồng vắng này! Vì cơ nào Đức Giê-hô-va dẫn chúng tôi vào xứ này đặng bị gươm mà ngã? Vợ và con nhỏ chúng tôi sẽ bị làm một miếng mồi. Về phần chúng tôi, há chẳng khá trở về xứ Ê-díp-tô hơn sao? Rồi dân sự nói với nhau rằng: Chúng ta hãy lập lên một quan trưởng, và trở về xứ Ê-díp-tô đi. Môi-se và A-rôn bèn sấp mình xuống trước mặt cả hội dân Y-sơ-ra-ên. Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là hai người trong bọn đi do thám xứ, bèn xé quần áo mình. Hai người nói cùng cả hội dân Y-sơ-ra-ên rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám thật là một xứ rất tốt; nếu Đức Giê-hô-va đẹp lòng cùng chúng ta, ắt sẽ đem chúng ta vào xứ này mà ban cho; ấy là một xứ đượm sữa và mật. Chỉ các người chớ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va, và đừng sợ dân của xứ, vì dân đó sẽ là đồ nuôi chúng ta, bóng che chở họ đã rút đi khỏi họ rồi, và Đức Giê-hô-va ở cùng ta. Chớ sợ chi. Bấy giờ cả hội chúng nói ném đá hai người này, nhưng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trên hội mạc, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Dân này khinh ta và không tin ta cho đến chừng nào, mặc dầu các phép lạ ta làm giữa chúng nó? Ta sẽ giáng cho dân sự này dịch lệ và tiêu diệt phần cơ nghiệp của nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn hơn và mạnh hơn nó. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân Ê-díp-tô có hay rằng Chúa cậy quyền năng Chúa đem dân này ra khỏi họ; và có thuật điều đó cho dân xứ này. Ôi Đức Giê-hô-va! người ta biết rằng Chúa ngự giữa dân này, Chúa hiện ra cho mắt chúng thấy, trụ mây Chúa ở trên dân này, và Chúa đi trước, ban ngày trong một trụ mây, ban đêm trong một trụ lửa. Nếu Chúa giết hết dân này như thể giết một người, thì các nước đã nghe nói về Chúa sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va không thể dẫn dân này vào xứ mà Ngài đã thề ban cho; bởi cơ đó, Ngài giết chết chúng nó trong đồng vắng. Và, bây giờ, tôi xin quyền năng của Chúa hiện ra cách oai nghiêm như Chúa đã nói rằng: Đức Giê-hô-va vốn chậm nóng giận và đầy ơn; hay xá điều gian ác và tội lỗi; nhưng không kể kể có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt con cháu trải ba bốn đời. Tôi xin Chúa tha tội gian ác của dân này tùy theo ơn lớn của Chúa, như Chúa đã tha từ xứ Ê-díp-tô đến đây. Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ta đã tha như lời người xin. Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất! Trong mọi người đã thấy

sự vinh quang ta, phép lạ ta đã làm tại xứ Ê-díp-tô và nơi đồng vắng, là các người đã thử ta mười lần và đã không nghe lời ta, thì chẳng một ai sẽ thấy xứ mà ta thề hứa cho tổ phụ chúng nó. Chẳng ai mà đã khinh ta sẽ thấy xứ đó đâu! Nhưng vì kẻ tôi tớ Ca-lép ta không đồng lòng cùng chúng nó, theo ta một cách trung tín, thì ta sẽ đem người vào xứ mà người đã có đi, và dòng dõi người sẽ được xứ làm sản nghiệp. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong trũng; ngày mai các người hãy trở lui lại sau, đi đến đồng vắng về hướng Biển đỏ. Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ này hay làm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đả các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chề bai. Còn những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Con cái các người sẽ chôn chôn nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thầy của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khối các người. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều này cho cả hội chúng hung dữ này đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng này. Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng làm bầm cùng Môi-se, và có phao phản xứ, những người này đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng trong bốn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được.

Mặc dù bốn tánh của Môi-se là khiêm hoà, nhưng sự cứng lòng, cứng cổ, vô tín của dân Y-sơ-ra-ên hằng ngày kích động tâm trí của Môi-se, như một thứ nọc độc hằng ngày bào mòn sức chịu đựng của Môi-se, cho đến một ngày, tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến sức chịu đựng của Môi-se bị quá tải, khi Môi-se quên đóng cửa vườn thuộc linh của mình, khiến ông mất kiên nhẫn mà hành động không theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thay vì nói với Hòn Đá, thì Môi-se lại dùng gậy để đập hòn đá, khiến ông và A-rôn phải bị tai họa.

Dân số ký 20:1-13: **Tháng giêng, cả hội dân Y-sơ-ra-ên tới đồng vắng Xin; và dừng lại tại Ca-đe. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó. Vả, không có nước cho hội chúng uống; chúng bèn dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn. Dân sự cãi-lộn cùng Môi-se mà rằng: Anh em chúng tôi đã chết trước mặt Đức Giê-hô-va, chớ chi chúng tôi cũng đồng chết luôn thể! Sao người đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào đồng vắng này, làm cho chúng tôi và súc vật của chúng tôi phải chết? Sao người khiến chúng tôi đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng dẫn đến chỗ độc này, là nơi người ta không gieo mạ được, và chẳng có cây vả, cây nho, cây lựu, và cũng không có nước uống? Môi-se và A-rôn bèn lui khỏi mặt hội chúng, đến tại cửa hội mạc, sấp mặt xuống đất; và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng hai người. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy cầm lấy cây gậy người, rồi với A-rôn anh người, hãy truyền nhóm hội chúng, và hai người phải nói cùng hòn đá trước mặt hội chúng, thì hòn đá sẽ chảy nước ra; người sẽ khiến nước từ hòn đá chảy ra cho hội chúng và súc vật của họ uống. Vậy, Môi-se cầm lấy cây gậy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Ngài đã phán dặn. Môi-se và A-rôn truyền nhóm hội chúng đến trước hòn đá mà nói rằng: Hỡi dân phản nghịch! hãy nghe, chúng ta há dễ khiến nước chảy từ hòn đá này ra cho các người được sao? Môi-se giơ tay lên, đập hòn đá hai lần bằng cây gậy mình. Nước bèn chảy tràn ra nhiều, hội chúng uống, và súc vật họ uống nữa. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến ta, đặng tôn ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì cố đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà ta đã cho nó đâu. Ấy đó là nước của Mê-ri-ba, tức là nơi dân Y-sơ-ra-ên cãi trả cùng Đức Giê-hô-va; Ngài tự nên thánh trước mặt dân đó.**

Phục truyền luật lệ ký 32:48-52: Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Vả, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người, bởi vì tại

giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên. Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Trong giây phút Môi-se nóng giận ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, là những kẻ chống nghịch Môi-se và A-rôn, Môi-se đã không nhớ đến việc làm cho Danh Đức Giê-Hô-Va được nên Thánh ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, thay vào đó là Môi-se trút cơn giận của mình qua cây gậy trong tay mình, mà đập hòn đá tới hai lần. Đức Giê-Hô-Va liền phán với Môi-se và A-rôn rằng: **Bởi vì hai người không có tin đến ta, đặng tôn ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì cố đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà ta đã cho nó đâu.**

Lỗi lầm của Môi-se và A-rôn đã không cứu được dân Y-sơ-ra-ên khỏi cơn thịnh nộ của Đức Giê-Hô-Va, nhưng hết thảy những người đã nổi dậy cãi trả Môi-se và A-rôn, đều phải chết như Môi-se và A-rôn, ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép cùng gia quyến của họ, vì hai người đó đã trung thành với Đức Giê-Hô-Va.

Một khi sự nhu mì, sự khiêm nhường, sự hạ mình còn được sử dụng để kìm hãm cái tôi của xác thịt mình, để dâng sự vinh hiển cho Danh Đức Giê-Hô-Va, thì sự sống của người ta sẽ được bảo tồn. Nhưng khi người ta tôn trọng ý muốn của xác thịt mình cao hơn Danh của Đức Giê-Hô-Va, thì người ta sẽ phạm tội và sự chết sẽ đến trên kẻ ấy.

A-đam là người đầu tiên không tôn trọng Danh của Đức Giê-Hô-Va, khi người bỏ Lời của Đức Giê-Hô-Va mà nghe theo lời vợ mình, để ăn trái cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì cả A-đam và Ê-va đều phải chết, nhưng sự chết của họ đã khiến cho sự chết vào trong loài người hết thảy, tức là trên dòng dõi ra từ họ đều bị sự chết cai trị.

Ca-in, con trưởng nam của A-đam, đã không hạ mình trước mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nhưng để thoả mãn cơn giận của mình thắng hơn mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, Ca-in đã giết em mình, là A-bên và bởi tội lỗi đó mà đất rửa sả lại loài người, còn linh hồn của Ca-in cũng không vì thế mà thoát khỏi sự chết đời đời.

Khi Đức Giê-Hô-Va sai Môi-se và A-rôn đến gặp Pha-ra-ôn, để nói với người về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, là phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô để hầu việc Đức Giê-Hô-Va, nhưng Pha-ra-ôn đã cứng lòng, không chịu hạ mình xuống trước Danh của Đức Giê-Hô-Va, mặc dù Môi-se đã cảnh cáo người.

Xuất Ê-díp-tô ký 10:1-6: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến Pha-ra-ôn, vì ta đã làm rắn lòng người và lòng quần thần, để làm cho các dấu lạ của ta tỏ ra giữa họ, hầu cho người thuật cùng con và cháu mình những công việc to tát ta đã làm trên dân Ê-díp-tô, các dấu lạ ta đã làm giữa vòng họ, đặng các người biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. Môi-se và A-rôn bèn đi đến Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Người không chịu hạ mình trước mặt ta cho đến chừng nào? Hãy tha dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. Nếu từ chối, không cho dân ta đi, này, ngày mai ta sẽ sai cào cào đến địa phận người; nó sẽ phủ rợp trên mặt đất, người ta chẳng còn thấy đất nữa; nó sẽ cắn xả những vật chi còn lại, tức vật nào trận mưa đá còn chừa lại; nó cũng cắn xả những cây mọc ngoài đồng ruộng các người, vào đầy cung điện người, dinh thất của quần thần người, và nhà cửa của người Ê-díp-tô: ấy là một điều tỏ phụ người, đến nỗi thủy tổ người, cũng chẳng bao giờ thấy từ khi họ đã có trên mặt đất cho đến ngày nay. Đoạn, Môi-se xây mặt lui ra khỏi Pha-ra-ôn.**

Chữ hạ mình - to humble^{H6031} chép trong câu 3 trên, đó là chữ עָנָה - anah, số 6031, chữ này là gốc của chữ נָנַח - anav, số 6035 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khiêm nhường (khiêm nhượng), khiêm tốn, nhúng nhường, ôn hoà, hạ mình, chịu sự đau buồn, chịu bị làm cho đau đớn, chịu bị áp bức, chịu bị đè nén,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo Pha-ra-ôn về sự kiêu ngạo của người và Đức Giê-Hô-Va muốn Pha-ra-ôn phải hạ mình xuống trước Danh Ngài, để tránh khỏi sự bị trừng phạt. Nhưng Pha-ra-ôn đã không chịu hạ mình trước Danh của Đức Giê-Hô-Va, là Danh mà Môi-se đã nhân Danh Ngài mà đến nói với người về việc phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên được tự do đi thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ.

Sau khi bị Đức Giê-Hô-Va giáng mười tai vạ trên toàn xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn buộc phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi, nhưng Đức Giê-Hô-Va biết sự kiêu ngạo của Pha-ra-ôn, không kính sợ Danh của Ngài, nên Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Pha-ra-ôn cứng lòng đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, hồng bắt dân Y-sơ-ra-ên trở lại làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô và hậu quả của tội lỗi đó đã khiến cho toàn bộ đạo binh của Pha-ra-ôn phải bị tiêu diệt.

Xuất Ê-díp-tô ký 14:1-31: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường**

bị khốn trong đồng vắng rồi. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng danh; người Ê-díp-tô sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. Và, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quân thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao? Pha-ra-ôn bèn thắt xe và đem dân mình theo. Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ. Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. Và, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hãi hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nổi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng dặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các ngươi; vì người Ê-díp-tô mà các ngươi ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các ngươi cứ yên lặng. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi ta sẽ được rạng danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào ta được rạng danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng ta là Đức Giê-hô-va vậy. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đàng này, soi sáng ban đêm cho đàng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thảy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói với nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chận; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Tại sao người nhu mì (*ôn hoà, hoà nhã, khiêm nhượng, nhún nhường, hiền lành, tự hạ mình*) lại hưởng được (*được thừa hưởng, được thừa kế, có quyền sở hữu*) đất ?

Ngay từ lúc ban đầu, sau khi loài người đã được tạo dựng nên giống như Đức Chúa Trời, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và giao trái đất cùng muôn vật do tay Ngài tạo nên, cho A-đam (loài người) quản trị, điều đó có nghĩa là loài người đã được quyền sở hữu trái đất cùng muôn vật trên đất này.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Trong ngày Đức Giê-hô-va ban phước cho loài người, thì Ngài cũng đã cảnh báo loài người về việc cây

biết điều thiện và điều ác, rằng:

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mạng lệnh và A-đam, người đã được tạo nên bằng hơi thở của Đức Giê-hô-va, nên A-đam có đủ mọi sự khôn ngoan và sự thông sáng từ Đức Giê-hô-va ban cho và người có đủ sự thông sáng để nhận biết trách nhiệm của mình trước quyền tể trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

A-đam đã từng truyền lại cho Ê-va, vợ mình, biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Nhưng khi A-đam thấy Ê-va hái và ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì người lại không ngăn cản, dù lúc đó A-đam đang đứng gần Ê-va. Khi A-đam thấy Ê-va không chết như Lời Đức Giê-hô-va đã phán, thì lòng người đã trở nên vô tín trước lời cảnh cáo của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên khi Ê-va đưa trái của cây biết điều thiện và điều ác cho A-đam, thì A-đam đã nhận lấy và ăn, không có một chút sợ hãi nào, cho đến khi thấy mình bị lỗi lầm.

Hành động của A-đam và Ê-va coi thường mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, đó là sự kiêu ngạo. Chính sự tham muốn được biết điều thiện và điều ác như Đức Chúa Trời đã khiến cho Ê-va bỏ qua mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, mà giơ tay ra hái trái của cây mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Cả A-đam và Ê-va đã để cho ý muốn của xác thịt mình cao hơn ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và điều đó đã khiến cho sự sáng nơi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong họ bị che khuất, không thể cảnh báo hay là ngăn chặn việc ác mà họ toan làm.

Gia-cơ 1:13-15: Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Ấy là Đức Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai. Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cứu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán rằng: **Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!** ấy là Ngài đã nhìn thấy sự kiêu ngạo của dân Giu-đa cũng như của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, đã khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời bị hãm ép, không được người ta tôn trọng và bởi cố đó mà dân Y-sơ-ra-ên hết thấy đều phạm tội và chính dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù và xử mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ phải bị mất vào tay kẻ thù nghịch, thật như Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, đã phán trước về những tai họa sẽ giáng trên họ, nếu họ không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Xứ Ca-na-an mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, đã vì cố tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà vào tay của kẻ thù nghịch, còn thân thể xác thịt của họ thì bị bắt làm tội mọi cho kẻ thù nghịch, cũng bị sự rửa sả với các thứ bệnh tật cai trị, như Lời Chúa đã cảnh báo.

Phục truyền luật lệ ký 28:15-68: Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái gió và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hãm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nổi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô dùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thân người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong

công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nề vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa đẻ của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác

bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tù, nhưng không có ai mua!

Chính sự kiêu ngạo và sự tham lam của những người mang chức thầy tế lễ và các thầy thông giáo, đã khiến cho họ mờ mắt, bởi những của tế lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng lên cho Đức Giê-hô-va, như Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 28:1-29: Khốn thay cho mảo triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nầy, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mảo triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mảo triều thiên chói sáng và mảo miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thân công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nứt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mỗi thêm giềng mỗi, giềng mỗi thêm giềng mỗi; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ nầy, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân nầy. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Nầy là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mỗi thêm giềng mỗi, giềng mỗi thêm giềng mỗi; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ nầy, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân nầy ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy. Giường ngắn quá không thể duỗi mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, đặng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công việc Ngài, là công việc lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e dầy tới càng buộc chặt các người chằng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất. Hãy lắng tai, nghe tiếng ta; hãy để ý, nghe lời ta! Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao? Khi đã bừa bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tía lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dấu, và đại mạch trên bờ ư? Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm. Vì người ta chẳng dùng trái lẩn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi (*the fitches*^{H7100}) thì đập bằng cái que, đại hồi (*the cummin*^{H3646}) thì đập bằng cái lè. Người ta vẫn xay lúa mì; nhưng chẳng đập luôn, dầu cho hạt thóc qua dưới bánh xe hoặc chân ngựa, song không giập nát. Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, mưu Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành. (tiểu hồi - *the fitches*^{H7100} là hoa của cây thì là Ai-cập, đại hồi - *the cummin*^{H3646} là cây thì là Ai-cập).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải nhận biết tội lỗi mình, cùng nhận biết thân phận thật của mình, mà hạ mình xuống trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì Ngài sẽ tha thứ tội lỗi họ, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không hạ mình xuống trước quyền phép của Đức Chúa Trời, nên Ngài đã giáng tai họa trên họ, không phải để huỷ diệt, nhưng để sửa phạt họ và nếu dân Y-sơ-ra-ên ăn năn tội lỗi mình, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi họ và Ngài sẽ cho họ được trở về đất mà Ngài đã ban cho họ.

Giê-rê-mi 44:1-14: Có lời truyền cho Giê-rê-mi về hết thảy người Giu-đa ở trong đất Ê-díp-tô, tại Mít-đôn, Tác-pha-nết, Nốp, và trong xứ Pha-trốt, rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người có thấy mọi tai vạ mà ta đã giáng cho Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa. Kìa, những thành ấy ngày nay hoang vu không dân ở, vì cơ tội ác dân chúng nó đã phạm để chọc giận ta, đi đốt hương và hầu việc các thần khác mà chúng nó và các người cùng tổ phụ các người cũng chưa từng biết đến. Dầu vậy, ta đã sai mọi tôi tớ ta, tức các tiên tri, đến cùng các người; ta dậy sớm sai họ đến đặng bảo các người rằng: Ôi! sự gồm ghê tởm mà ta ghét đó thì đừng phạm đến. Nhưng chúng nó chẳng nghe, chẳng để tai vào, chẳng chừa sự dữ, và cứ đốt hương cho các thần khác. Vì vậy cơn giận và sự thịnh nộ của ta đã đổ ra như lửa đốt nơi các thành của Giu-đa và các đường phố của Giê-ru-sa-lem; và chúng nó bị đổ nát hoang vu như có ngày nay. Bây giờ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Sao các người phạm tội trọng dường ấy nghịch cùng mạng sống mình, để cho đàn ông, đàn bà, trẻ con, trẻ đang bú, bị cất khỏi giữa Giu-đa, đến nỗi dân các người không còn lại chút nào; bởi các người chọc giận ta bằng những việc tay mình làm ra, đốt hương cho các thần khác trong đất Ê-díp-tô, là nơi các người mới đến trú ngụ; đến nỗi các người chuốc lấy sự huỷ diệt cho mình, đem mình làm cơ rửa sả sỷ nhục giữa các dân thiên hạ? Các người đã quên điều ác của tổ phụ mình, điều ác của các vua Giu-đa, điều ác của các hoàng hậu, điều ác của chính các người cùng vợ mình đã phạm trong đất Giu-đa và trong các đường phố Giê-ru-sa-lem hay sao? Chúng nó chẳng hạ mình xuống cho đến ngày nay, chẳng kính sợ, chẳng bước theo luật pháp mạng lệnh ta đã để trước mặt các người và tổ phụ các người. Vậy nên Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nay, ta sẽ để mặt ta nghịch cùng các người mà giáng họa cho, và diệt cả Giu-đa. Ta sẽ lấy dân Giu-đa sót lại, tức những kẻ đã xây mặt vào đất Ê-díp-tô đặng trú ngụ ở đó; chúng nó sẽ bị diệt tại đó hết thảy. Chúng nó sẽ ngã trên đất Ê-díp-tô, chết dưới gươm hay là bởi đói kém. Kẻ nhỏ người lớn sẽ đều chết vì gươm vì đói kém, là cơ cho người ta trù ẻo, gở lạ, rửa sả, sỷ nhục. Ta sẽ phạt những kẻ ở trong đất Ê-díp-tô, như đã phạt Giê-ru-sa-lem bằng gươm đao, đói kém, và ôn dịch; đến nỗi trong những dân Giu-đa sót lại đến Ê-díp-tô đặng trú ngụ, thì chẳng có ai thoát khỏi, hay sót lại, đặng trở về đất Giu-đa, là nơi chúng nó còn mong trở về ở. Chúng nó sẽ không trở về được, trừ ra những kẻ tránh khỏi mà thôi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại và chính Ngài đã tự hạ mình xuống, vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Ngài đã phán dạy hết thảy mọi người đến nghe Ngài giảng, phải hạ mình xuống, để được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhắc lên.

Ma-thi-ơ 23:12: **Kẻ nào tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn kẻ nào hạ mình xuống thì sẽ được tôn lên.**

Lu-ca 18:9-14: Ngài lại phán thí dụ nầy về kẻ cậy mình là người công bình và khinh dể kẻ khác: Có hai người lên đền thờ cầu nguyện: một người Pha-ri-si và một người thu thuế. Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện thẳm như vậy: Lạy Đức Chúa Trời, tôi tạ ơn Ngài, vì tôi không phải như người khác, tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế nầy. Tôi kiêng ăn một tuần lễ hai lần, và nộp một phần mười về mọi món lợi của tôi. Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm ngực mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là kẻ có tội! Ta nói cùng các người, người nầy trở về nhà mình, được xưng công bình hơn người kia; vì ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên.

Phi-líp 2:5-11: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh**

Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Sự hạ mình (*khiêm nhường, khiêm tốn, nhu mì*) thuộc về tâm linh (chứ không phải hành vi bề ngoài của xác thịt) cũng giống như sống thật của một cây, có sức sống từ bộ rễ và gốc, được tỏ ra qua các nhánh của cây, cùng qua các bông trái của cây ấy mà người ta có thể quan sát được màu sắc của lá, mùi thơm và màu sắc của hoa cùng vị của trái cây ấy vậy.

Khi một người có sự hạ mình thuộc linh, thì các dấu hiệu mà người ta có thể nhận biết được, đó là quyền sở hữu thân thể xác thịt của chính người ấy, như Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký đoạn 28 từ câu 1 đến câu 14:

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch đẩy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Làm thế nào để người tin Chúa có được bốn tánh *ôn hoà, hoà nhã, khiêm nhường, nhún nhường, hiền lành, tự hạ mình* ?

Câu trả lời là: tự loài người chúng ta không thể làm được điều này, vì sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được Lễ thật này và ông đã từng kêu lên như tiên tri Ê-sai, khi tiên tri Ê-sai nhìn thấy ngôi của Đức Giê-hô-va.

Rô-ma 7:24-25: **Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Giải pháp của nan đề này là *quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời*.

Trước hết chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, trước khi Ngài chịu thập tự giá.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu**

các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Chúng ta hãy học và nhớ thật kỹ Lời của Đức Giê-hô-va, đã phán về công việc chính Ngài sẽ làm cho bất kỳ người nào tiếp nhận Lời của Ngài và làm theo.

Ê-sai 55:6-13: **Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với hết thảy những ai tin Ngài, hãy đến với Ngài, là Lời Đức Chúa Trời:

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Xa-cha-ri 9:9: **Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.**

Rô-ma 8:28-32: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?**

Lời của Đức Giê-hô-va phán cho muôn dân trên đất này:

Sô-phô-ni 2:3: **Hỡi các người là mọi kẻ nhu mì của đất, làm theo mạng lệnh của Chúa, hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, tìm kiếm sự công bình, tìm kiếm sự nhu mì, hoặc giả các người sẽ được giấu kín trong ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va.**